

Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2021

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG GIÁ CẢ THÁNG TƯ VÀ 4 THÁNG ĐẦU NĂM 2021

Giá lương thực, thực phẩm giảm do nguồn cung dồi dào; giá điện, nước sinh hoạt giảm theo nhu cầu tiêu dùng là những nguyên nhân chính làm chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 4/2021 giảm 0,04% so với tháng trước, tăng 1,27% so với tháng 12/2020. So với cùng kỳ năm trước, CPI tháng Tư tăng 2,7%; CPI bình quân 4 tháng đầu năm 2021 tăng 0,89%, mức tăng thấp nhất kể từ năm 2016¹; lạm phát cơ bản 4 tháng tăng 0,74%.

I. TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG GIÁ CẢ THÁNG 4/2021

Trong mức giảm 0,04% của CPI tháng 4/2021 so với tháng trước, khu vực thành thị giảm 0,08%; khu vực nông thôn tăng 0,01%. Khu vực thành thị có tốc độ CPI tháng Tư giảm so với tháng trước trong khi khu vực nông thôn tăng nhẹ chủ yếu do chỉ số giá nhóm lương thực của khu vực thành thị giảm 0,06%; khu vực nông thôn tăng 0,03%.

Trong 11 nhóm hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng chính tháng 4/2021 có 4 nhóm giảm giá so với tháng trước, 6 nhóm tăng giá, riêng nhóm may mặc, mũ nón, giày dép giữ giá ổn định.

Trong 4 nhóm hàng giảm giá, nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống tháng Tư giảm 0,13% so với tháng trước (làm CPI chung giảm 0,04 điểm phần trăm) do giá gạo, thịt lợn, thịt bò, thịt gà, thủy sản giảm nhờ nguồn cung dồi dào. Nhóm nhà ở và vật liệu xây dựng giảm 0,43% so với tháng trước (làm CPI chung giảm 0,08 điểm phần trăm) do chỉ số giá điện, nước sinh hoạt lần lượt giảm 0,73% và 1,57%; bên cạnh đó giá gas giảm 4,86% do giá gas trong nước điều chỉnh giảm 20.500 đồng/bình 12 kg sau khi giá gas thế giới giảm 65 USD/tấn (từ mức 610 USD/tấn xuống mức 545 USD/tấn). Nhóm bưu chính, viễn thông giảm 0,2% chủ yếu do các doanh nghiệp đẩy mạnh chương trình khuyến mại giảm giá đối với các sản phẩm điện thoại mẫu mã cũ. Nhóm văn hóa, giải trí và du lịch giảm 0,11% do giá hoa, cây cảnh giảm 7,32% so với tháng trước.

Trong 6 nhóm hàng tăng giá, nhóm giao thông có mức tăng so với tháng trước cao nhất với 0,87% (làm CPI chung tăng 0,08 điểm phần trăm) do ảnh hưởng của các đợt điều chỉnh tăng, giảm giá xăng, dầu vào ngày 27/3/2021, 12/4/2021 và 27/4/2021, trong đó bình quân giá xăng E5 tăng 260 đồng/lít so

¹ Tốc độ tăng CPI bình quân 4 tháng đầu năm so với cùng kỳ năm trước các năm 2016-2021 lần lượt là: tăng 1,41%; tăng 4,8%; tăng 2,8%; tăng 2,71%; tăng 4,9%; tăng 0,89%.

với tháng trước, giá xăng A95 tăng 280 đồng/lít, giá dầu diezen giảm 80 đồng/lít. Nhóm đồ uống và thuốc lá tăng 0,14% so với tháng trước chủ yếu do nhu cầu tiêu dùng các mặt hàng nước khoáng và nước có gas tăng. Nhóm thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 0,11% do giá các sản phẩm sử dụng nhiều vào dịp hè như tủ lạnh, máy điều hòa nhiệt độ, quạt điện tăng. Nhóm giáo dục tăng 0,03%, trong đó giá văn phòng phẩm tăng 0,23%. Nhóm thuốc và dịch vụ y tế tăng 0,01% do giá thuốc các loại tăng 0,03%. Nhóm hàng hóa và dịch vụ khác tăng 0,07%.

So với cùng kỳ năm trước, CPI tháng 4/2021 tăng 2,7%. Trong 11 nhóm hàng chính có 9 nhóm tăng giá và 2 nhóm giảm giá. Nhóm giao thông tăng cao nhất 17,67% so với tháng 4/2020 do cùng kỳ năm trước giá xăng, dầu trong nước giảm sâu theo giá nhiên liệu thế giới, bên cạnh đó cùng thời gian này năm 2020, triển khai Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 31/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch Covid-19 nên nhu cầu đi lại của người dân giảm mạnh trong thời gian giãn cách xã hội. Ở chiều ngược lại, trong nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống, nhóm thực phẩm tháng 4/2021 giảm 0,65% so với cùng kỳ năm trước do giá thịt lợn tháng 4/2020 ở mức cao vì chịu ảnh hưởng của dịch tả lợn châu Phi nên nguồn cung thiếu, cùng với việc người dân hạn chế tối đa ra ngoài, nhu cầu dự trữ hàng hóa và ăn uống tại nhà nhiều hơn làm giá các mặt hàng thực phẩm tăng cao. Trong tháng Tư, nhóm bưu chính, viễn thông giảm nhiều nhất với 0,74% do giá các loại điện thoại giảm.

So với tháng 12/2020, CPI tháng Tư tăng 1,27%, trong đó có 10 nhóm hàng tăng giá, riêng nhóm bưu chính, viễn thông giảm 0,4%. Nhóm giao thông tháng 4/2021 tăng cao nhất với 7,17% do giá xăng, dầu trong nước từ đầu năm đến nay đã điều chỉnh 7 đợt làm cho giá xăng A95 tăng 2.690 đồng/lít so với tháng 12/2020; giá xăng E5 tăng 2.470 đồng/lít và giá dầu diesel tăng 1.950 đồng/lít.

Tốc độ tăng chỉ số giá tiêu dùng tháng Tư từ năm 2017 đến năm 2021

Đơn vị tính: %

	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021
CPI tháng 4 so với tháng trước	0,00	0,08	0,31	-1,54	-0,04
CPI tháng 4 so với cùng kỳ năm trước	4,30	2,75	2,93	2,93	2,70
CPI tháng 4 so với tháng 12 năm trước	0,90	1,05	1,00	-1,21	1,27
CPI bình quân 4 tháng đầu năm so với cùng kỳ năm trước	4,80	2,80	2,71	4,90	0,89

II. DIỄN BIẾN GIÁ TIÊU DÙNG THÁNG 4/2021 CỦA MỘT SỐ NHÓM HÀNG CHÍNH

1. Hàng ăn và dịch vụ ăn uống (-0,13%)

1.1. Lương thực (-0,01%)

Chỉ số giá nhóm lương thực tháng 4/2021 giảm nhẹ 0,01% so với tháng trước chủ yếu do chỉ số giá gạo giảm 0,1% (gạo tẻ thường giảm 0,05%; gạo tẻ ngon giảm 0,26%; gạo nếp giảm 0,2%). Giá gạo giảm do nguồn cung dồi dào, lúa đông xuân đang được thu hoạch tại các tỉnh phía Nam, đồng thời sinh trưởng và phát triển tốt tại các địa phương miền Bắc, nhiều cửa hàng giảm giá gạo cũ để chuẩn bị kho cho thu mua gạo mới. Bên cạnh đó, Thái Lan và Ấn Độ đẩy mạnh xuất khẩu gạo với mức giá cạnh tranh làm cho giá gạo trong nước giảm theo giá gạo xuất khẩu. Trong tháng, giá gạo tẻ thường dao động từ 12.000-13.000 đồng/kg; giá gạo Bắc Hương từ 18.000-19.000 đồng/kg; giá gạo tẻ ngon Nàng Thom chợ Đào từ 18.000-20.000 đồng/kg; giá gạo nếp từ 25.000-35.000 đồng/kg.

Ở chiều ngược lại, giá ngô tháng 4/2021 tăng 0,09% so với tháng trước, giá khoai tăng 1,2% do hết mùa vụ; giá bún, bánh phở, bánh đa tăng 0,29%; giá bánh mỳ tăng 0,17%; giá miến tăng 0,04%; giá ngũ cốc ăn liền tăng 0,07%; giá mỳ sợi, mỳ ăn liền, phở ăn liền tăng 0,08%.

1.2. Thực phẩm (-0,25%)

Chỉ số giá nhóm thực phẩm tháng 4/2021 giảm 0,25% so với tháng trước, tập trung ở một số mặt hàng sau:

- Giá thịt lợn giảm 1,75% so với tháng trước (làm CPI chung giảm 0,06 điểm phần trăm). Giá thịt lợn giảm do dịch tả lợn châu Phi được kiểm soát, nguồn cung thịt lợn đảm bảo². Theo đó, giá thịt quay, giò, chả tháng Tư giảm 0,46% so với tháng trước; thịt chế biến khác giảm 0,02%; mỡ động vật giảm 3,43%.

- Giá thịt gà và trứng các loại giảm lần lượt 0,22% và 1,2% so với tháng trước do nguồn cung dồi dào. Tổng số gia cầm của cả nước đến thời điểm cuối tháng 4/2021 ước tính tăng 7,4% so với cùng thời điểm năm trước.

- Giá thủy sản tươi sống giảm 0,57% so với tháng trước do thời tiết thuận lợi cho khai thác biển, trong đó giá cá giảm 0,7%; giá tôm giảm 0,57%; giá thủy hải sản tươi sống khác giảm 0,02%. Theo đó, giá thủy sản chế biến tháng Tư giảm 0,1% so với tháng trước.

Bên cạnh các mặt hàng giảm giá, một số mặt hàng trong tháng có giá tăng so với tháng trước như: Giá rau tươi, khô và chế biến tăng 1,48%, chủ yếu tăng giá ở các địa phương phía Bắc do sản lượng rau trong các tháng trước dồi dào, nhiều địa phương đề nghị hỗ trợ, giải cứu với mức giá thấp, sang tháng Tư hết vụ nên giá các loại rau tươi tăng trở lại. Giá quả tươi và chế biến tăng 0,13% so với tháng trước do giá các loại quả có múi tăng 2,3% và táo tăng 0,91%.

² Tổng số lợn của cả nước đến thời điểm cuối tháng 4/2021 ước tính tăng 11,1% so với cùng thời điểm năm trước.

1.3. Ăn uống ngoài gia đình (+0,14%)

Giá ăn uống ngoài gia đình tháng 4/2021 tăng 0,14% so với tháng trước do dịch Covid-19 được kiểm soát tốt nên nhu cầu ăn uống ngoài gia đình tăng, trong đó chỉ số giá ăn ngoài gia đình tăng 0,16%; uống ngoài gia đình tăng 0,26%.

2. Đồ uống và thuốc lá (+0,14%)

Chỉ số giá nhóm đồ uống và thuốc lá tháng 4/2021 tăng 0,14% so với tháng trước do thời tiết chuyển nắng nóng nên nhu cầu tiêu dùng đồ uống giải khát tăng, cụ thể: Giá nước khoáng tăng 0,34%; nước giải khát có ga tăng 0,36%; nước quả ép tăng 0,1%; nước uống tăng lực đóng chai tăng 0,38%.

3. Nhà ở và vật liệu xây dựng (-0,43%)

Nhóm nhà ở và vật liệu xây dựng tháng 4/2021 giảm 0,43% so với tháng trước chủ yếu do các nguyên nhân sau:

- Giá điện sinh hoạt tháng Tư giảm 0,73% so với tháng trước³, giá nước sinh hoạt giảm 1,57%.

- Giá gas tháng Tư giảm 4,86% so với tháng trước do từ ngày 01/4/2021, giá gas trong nước điều chỉnh giảm 20.500 đồng/bình 12 kg sau khi giá gas thế giới giảm 65 USD/tấn (từ mức 610 USD/tấn xuống mức 545 USD/tấn).

- Giá dầu hỏa tăng 0,06% so với tháng trước do ảnh hưởng của đợt điều chỉnh giá ngày 27/3/2021, 12/4/2021 và 27/4/2021 làm giá dầu hỏa tăng 80 đồng/lít so với tháng trước.

Riêng giá vật liệu bảo dưỡng nhà ở tăng 1% so với tháng trước do giá thép tăng khi giá nguyên vật liệu đầu vào sản xuất thép tăng cao và giá dịch vụ sửa chữa nhà ở tăng 0,18% do nhu cầu sửa chữa nhà tại một số địa phương tăng.

4. Thiết bị và đồ dùng gia đình (+0,11%)

Nhóm thiết bị và đồ dùng gia đình tháng 4/2021 tăng 0,11% so với tháng trước, tập trung chủ yếu ở các mặt hàng có nhu cầu tiêu dùng tăng cao vào mùa hè: Giá quạt điện tăng 0,57% so với tháng trước; máy điều hòa nhiệt độ tăng 0,42%; giá tủ lạnh tăng 0,04%... Ở chiều ngược lại, giá đệm giảm 0,11% so với tháng trước; thảm trải sàn giảm 0,02%; phích nước nóng giảm 0,26%; trang thiết bị nhà bếp giảm 0,47%.

5. Thuốc và dịch vụ y tế (+0,01%)

Chỉ số giá thuốc và dịch vụ y tế tháng Tư tăng nhẹ 0,01% so với tháng trước chủ yếu do thời tiết giao mùa, các loại vi rút gây bệnh sinh sôi mạnh, người dân tăng mua các loại thuốc tăng cường hệ miễn dịch, trong đó giá nhóm thuốc vitamin, khoáng chất và nhóm thuốc giảm đau, hạ sốt, chống viêm cũng tăng 0,05% so với tháng trước; giá nhóm thuốc về đường tiêu hóa tăng 0,09%.

³ Chỉ số giá điện sinh hoạt tháng 4/2021 được tính dựa trên doanh thu và sản lượng điện tiêu dùng từ ngày 01-31/3/2021, do đó phản ánh biến động trễ một tháng so với các mặt hàng khác.

6. Giao thông (+0,87%)

Chỉ số giá nhóm giao thông tháng 4/2021 tăng 0,87% so với tháng trước làm CPI chung tăng 0,08 điểm phần trăm, chủ yếu do:

- Giá xăng tăng 2,19%, dầu diesel tăng 0,25% do ảnh hưởng của đợt điều chỉnh giá vào ngày 27/3/2021, 12/4/2021 và 27/4/2021.

- Giá dịch vụ giao thông công cộng tăng 0,84% so với tháng trước. Trong đó, giá vận tải hành khách bằng đường sắt tăng 6,94%; bằng đường hàng không tăng 2,3%; bằng đường bộ tăng 0,04%; bằng taxi tăng 0,12%.

7. Văn hóa, giải trí và du lịch (-0,11%)

Chỉ số giá nhóm văn hóa, giải trí và du lịch tháng Tư giảm 0,11% so với tháng trước chủ yếu do thời tiết thuận lợi, đang rộ mùa khiến giá hoa tươi giảm mạnh, cụ thể giá nhóm cây, hoa cảnh giảm 7,32%. Ở chiều ngược lại, giá dịch vụ du lịch trọn gói tháng 4/2021 tăng 0,36% so với tháng trước do du lịch trong nước có dấu hiệu khởi sắc trở lại.

8. Hàng hóa và dịch vụ khác (+0,07%)

Chỉ số giá nhóm hàng hóa và dịch vụ khác tháng 4/2021 tăng 0,07% so với tháng trước, tập trung chủ yếu ở mặt hàng đồ dùng cá nhân như máy dùng điện chăm sóc cá nhân tăng 0,21%; dụng cụ cá nhân không dùng điện tăng 0,38%; dịch vụ hiệu hỉ tăng 0,12%.

9. Chỉ số giá vàng (-1,9%)

Giá vàng trong nước biến động ngược chiều với giá vàng thế giới. Tính đến ngày 24/4/2021, bình quân giá vàng thế giới ở mức 1.755 USD/ounce, tăng 2,08% so với tháng 3/2021 do lợi suất trái phiếu Mỹ giảm khiến vàng trở nên hấp dẫn. Bên cạnh đó, lực mua lớn từ Trung Quốc và Ấn Độ, hai nước tiêu thụ vàng lớn nhất thế giới, đã đóng góp không nhỏ vào sự phục hồi giá vàng. Trong nước, chỉ số giá vàng tháng 4/2021 giảm 1,9% so với tháng trước; tăng 13,84% so với cùng kỳ năm 2020; bình quân 4 tháng đầu năm 2021 tăng 20,84%. Mặc dù giá vàng trong nước giảm so với tháng trước nhưng vẫn cao hơn giá vàng thế giới khoảng 6 triệu đồng/lượng.

10. Chỉ số giá đô la Mỹ (+0,29%)

Đồng đô la Mỹ trên thị trường thế giới tăng trong bối cảnh lãi suất tại Mỹ được kiểm soát chặt chẽ và triển vọng tiêm chủng vắc-xin phòng chống dịch Covid-19 ở châu Âu được cải thiện. Tính đến ngày 24/4/2021, chỉ số đô la Mỹ trên thị trường quốc tế đạt mức 92,01 điểm, tăng 0,14 điểm so với tháng trước. Trong nước, lượng dự trữ ngoại tệ của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam bảo đảm đáp ứng nhu cầu của các doanh nghiệp nhập khẩu, giá đô la Mỹ bình quân trên thị trường tự do quanh mức 23.170 VND/USD. Chỉ số giá đô la Mỹ tháng 4/2021 tăng 0,29% so với tháng trước và giảm 1,35% so với cùng kỳ năm 2020; bình quân 4 tháng đầu năm 2021 giảm 0,77%.

III. DIỄN BIẾN GIÁ TIÊU DÙNG 4 THÁNG ĐẦU NĂM 2021

Chỉ số giá tiêu dùng bình quân 4 tháng đầu năm 2021 tăng 0,89% so với cùng kỳ năm 2020, mức tăng thấp nhất kể từ năm 2016.

1. Một số nguyên nhân làm tăng CPI trong 4 tháng đầu năm 2021

- Giá gạo trong nước tăng theo giá gạo xuất khẩu và nhu cầu tiêu dùng gạo nếp và gạo tẻ ngon trong dịp Tết Nguyên đán tăng cao làm cho giá gạo 4 tháng đầu năm 2021 tăng 7,76% so với cùng kỳ năm trước, góp phần làm CPI chung tăng 0,2 điểm phần trăm.

- Giá các mặt hàng thực phẩm 4 tháng đầu năm tăng 0,2% so với cùng kỳ năm trước, làm CPI tăng 0,04 điểm phần trăm, trong đó giá thịt bò tăng 2,72%, giá thịt chế biến tăng 3,54%.

- Giá ăn uống ngoài gia đình tăng theo giá lương thực, thực phẩm, bình quân 4 tháng đầu năm nay tăng 2,07% so với cùng kỳ năm trước.

- Giá gas trong nước biến động theo giá gas thế giới, giá gas 4 tháng đầu năm tăng 14,69% so với cùng kỳ năm trước.

- Giá xăng, dầu trong nước bình quân 4 tháng tăng 2,49% so với cùng kỳ năm trước.

- Giá dịch vụ giáo dục 4 tháng đầu năm 2021 tăng 4,48% so với cùng kỳ năm trước do ảnh hưởng từ đợt tăng học phí năm học mới 2020-2021 theo lộ trình của Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ.

2. Một số nguyên nhân làm giảm CPI trong 4 tháng đầu năm 2021

Bên cạnh các nguyên nhân làm tăng CPI, có một số nguyên nhân làm giảm CPI 4 tháng đầu năm 2021 so với cùng kỳ năm trước như sau:

- Chính phủ triển khai các gói hỗ trợ cho người dân và người sản xuất gặp khó khăn do dịch Covid-19, trong đó gói hỗ trợ của Tập đoàn Điện lực Việt Nam đã giảm giá điện, tiền điện cho khách hàng trong quý II và quý IV năm 2020. Theo đó, giá điện sinh hoạt bình quân 4 tháng đầu năm 2021 giảm 5,88% so với cùng kỳ năm 2020, tác động làm CPI chung giảm 0,19 điểm phần trăm.

- Tổng công ty Đường sắt Việt Nam, các hãng hàng không và các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ du lịch đưa ra hàng loạt các chương trình giảm giá hấp dẫn để kích cầu du lịch và đi lại của người dân, theo đó, giá vé tàu hỏa 4 tháng đầu năm giảm 7,39% so với cùng kỳ năm trước; giá vé máy bay giảm 17,4%; giá du lịch trọn gói giảm 3,32%.

- Tết Nguyên đán Tân Sửu 2021 diễn ra vào tháng 02/2021 trong bối cảnh dịch Covid-19 bùng phát trở lại ở trong nước. Trước tình hình đó, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã kịp thời chỉ đạo quyết liệt các bộ, ngành, địa phương thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp kiểm soát, khống chế dịch bệnh, bảo đảm sức khỏe người dân, giữ vững ổn định kinh tế - xã hội. Nhờ vậy, nguồn cung hàng hóa tiêu dùng thiết yếu phục vụ đời sống nhân dân được đảm bảo

tốt, thị trường được bình ổn kể cả trong giai đoạn dịch bệnh bùng phát và thực hiện giãn cách xã hội. Đặc biệt, trước, trong và sau Tết Nguyên đán Tân Sửu, tình hình cung cầu thị trường diễn ra sôi động như quy luật hàng năm, nguồn hàng hóa ổn định, phong phú, không có hiện tượng khan hiếm hàng, đáp ứng đầy đủ nhu cầu của người dân.

IV. LẠM PHÁT CƠ BẢN

Lạm phát cơ bản⁴ tháng 4/2021 tăng 0,07% so với tháng trước, tăng 0,95% so với cùng kỳ năm trước. Bình quân 4 tháng đầu năm 2021 lạm phát cơ bản tăng 0,74% so với cùng kỳ năm 2020, thấp hơn mức CPI bình quân chung (tăng 0,89%), điều này phản ánh biến động giá tiêu dùng chủ yếu do giá lương thực, thực phẩm và giá xăng, dầu tăng. Mức lạm phát cơ bản tháng Tư và 4 tháng đầu năm 2021 so với cùng kỳ năm trước đều là mức thấp nhất trong 5 năm trở lại đây.

Lạm phát cơ bản tháng Tư và 4 tháng đầu năm từ năm 2017 đến năm 2021

	<i>Đơn vị tính: %</i>				
	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021
Lạm phát cơ bản tháng 4 so với tháng trước	0,09	0,05	0,09	-0,15	0,07
Lạm phát cơ bản tháng 4 so với cùng kỳ năm trước	1,76	1,50	1,33	1,88	0,95
Lạm phát cơ bản 4 tháng đầu năm so với cùng kỳ năm trước	1,76	1,62	1,34	1,84	0,74

TỔNG CỤC THỐNG KÊ

⁴ CPI sau khi loại trừ lương thực, thực phẩm tươi sống, năng lượng và mặt hàng do Nhà nước quản lý bao gồm dịch vụ y tế và giáo dục.